

QUYẾT ĐỊNH
Về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức năm 2014
đối với các cơ quan chuyên môn cấp huyện

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH THẠNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức;

Căn cứ Thông tư số 07/2010/TT-BNV ngày 26 tháng 7 năm 2010 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định 21/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ về quản lý biên chế công chức;

Căn cứ Quyết định số 4585/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức năm 2014 trong cơ quan, tổ chức hành chính nhà nước của thành phố Cần Thơ;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 94/TTr-PNV ngày 10 tháng 3 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu biên chế công chức năm 2014 đối với các cơ quan chuyên môn cấp huyện là 82 (tám mươi hai) biên chế, cụ thể như sau:

(Đính kèm bảng tổng hợp giao chỉ tiêu biên chế công chức năm 2014)

Điều 2. Trưởng phòng Nội vụ có trách nhiệm thông báo và hướng dẫn các cơ quan có liên quan thực hiện số lượng biên chế công chức năm 2014 được giao, giúp Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra đối với các cơ quan chuyên môn cấp huyện về quản lý và sử dụng biên chế.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Trưởng phòng Tài chính và Kế hoạch huyện và thủ trưởng các ngành chức năng có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phước



**BẢNG TỔNG HỢP GIAO BIÊN CHẾ CÔNG CHỨC NĂM 2014
ĐỐI VỚI CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN CẤP HUYỆN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~774~~ /QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện)

Stt	Tên cơ quan	Biên chế giao năm 2013	Biên chế giao năm 2014	Tăng/giảm so với năm 2013
1	Văn phòng HĐND&UBND	13	13	0
2	Phòng Nội vụ	08	08	0
3	Phòng Lao động Thương binh và Xã hội	07	07	0
4	Phòng Tài chính và Kế hoạch	10	9	Giảm 01
5	Phòng Tư pháp	04	04	0
6	Phòng Giáo dục và Đào tạo	09	09	0
7	Phòng Tài nguyên và Môi trường	05	06	Tăng 01
8	Phòng Kinh tế và Hạ tầng	09	08	Giảm 01
9	Thanh tra huyện	03	04	Tăng 01
10	Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	07	07	0
11	Phòng Văn hóa và Thông tin	04	04	0
12	Phòng Y tế	03	03	0
Tổng cộng: 12 cơ quan		82	82	